

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LIÊU
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HS-ST

Ngày: 06- 5- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thanh Ninh

Ông Trần A Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Lục Văn Biên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H** (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 17 tháng 9 năm 1991 tại huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi ĐKKHKT: tổ dân phố T, thị trấn N, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú hiện nay: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T, sinh năm: 1960, con bà: Phan Thị T, sinh năm: 1964; Có vợ là Đinh Thị H, sinh năm 1997, có 01 con, sinh năm 2018; Tiền án: không, tiền sự: không; Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 01/01/2020 đến ngày 09/01/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 08/3/2020, hiện tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1997; Trú tại: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Những người chứng kiến:

+ Anh Trần Việt D, sinh năm: 1966

Trú tại: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt

+ Anh Trần Văn K, sinh năm: 2001

Trú tại: thôn K, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 31/12/2019, tổ công tác Công an huyện Bình Liêu đang tuần tra tại đường Quốc lộ 18C thuộc thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh phát hiện Bùi Văn H đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B1-635.28 chở vợ là chị Đinh Thị H và con là Bùi Minh Q, sinh năm 2018, trên xe chở 01 bao tải dừa, do nghi ngờ H chở pháo nên tổ công tác đã yêu cầu H dừng xe nhưng H điều khiển xe bỏ chạy. Tổ công tác đuổi theo đến phố Đ, thị trấn T, huyện T thì bắt giữ được H, thấy trong bao tải dừa có pháo nên đã đưa H cùng phương tiện, tang vật về Công an huyện Bình Liêu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của H gồm:

- 01 bao dừa bên trong có 04 hộp pháo loại 36 ống và 80 quả pháo dạng trứng, có tổng trọng lượng tịnh là 08kg (tám kilôgam).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu yamaha biển kiểm soát 18B1 – 635.28 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010567, biển số đăng ký 18B1-635.28, tên chủ xe là Bùi Văn H.

- 1.530.000đ (một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng) và 01 thẻ căn cước công dân có họ tên Bùi Văn H (bút lục 37 – 40).

Tại bản kết luận giám định số: 25/C09 – P2 ngày 02/01/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: tất cả số pháo thu giữ của Bùi Văn H gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) (bút lục số 31).

Quá trình điều tra, Bùi Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung nêu trên, H còn khai: Khoảng 22 giờ ngày 28/12/2019 tại quán trà sữa của H ở thị trấn B, H gặp và đặt vấn đề mua pháo với một người thanh niên (không quen biết) đến uống trà sữa tại quán của H, người này đồng ý. H thỏa thuận mua 04 hộp pháo và 80 quả pháo dạng trứng, người thanh niên cho biết số lượng pháo nêu trên có giá 960.000đ (chín trăm sáu mươi ngàn đồng). Đến khoảng 23 giờ ngày 31/12/2019, người thanh niên đến quán của H thông báo đã có pháo, rồi dẫn H đến bờ suối gần cầu P, thuộc thôn C, thị trấn B để lấy pháo. Tới nơi H nhận một bao dừa bên trong có pháo theo như đã thỏa thuận, H đưa 960.000đ (chín trăm sáu mươi ngàn đồng) cho người thanh niên này. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở vợ, con cùng bao dừa đựng pháo về quê thì bị

Công an huyện Bình Liêu bắt quả tang. H mua, vận chuyển pháo mục đích để đem về quê đốt trong dịp tết Nguyên đán, việc này vợ H không biết (Bút lục từ 69- 83).

Về thu giữ, xử lý vật chứng:

Ngày 01/01/2020 chị Đinh Thị H (vợ của Bùi Văn H) đem 01 chiếc điện thoại di động của H có nhãn hiệu hphone gắn sim số: 0983763112 để nộp cho Cơ quan điều tra phục vụ giải quyết vụ án. (bút lục số 44).

Đối với số pháo thu giữ trong vụ án, sau khi giám định xong được hoàn lại, Cơ quan điều tra đã chuyển đến Ban chỉ huy quân sự huyện Bình Liêu để tiêu hủy theo quy định (bút lục số 35).

Tại Bản cáo trạng số: 04/CT- VKS- BL ngày 07/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn H phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”; Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ: 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ: 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn H:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu hphone, màu, số IMEI1: 354530090444777, số IMEI2: 354530090444785, trong điện thoại có gắn 01 sim số: 0983763112 (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong;

- Số tiền 1.530.000đ (một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng);

- 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Văn H.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn H và chị Đinh Thị H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn trắng – xám, số máy: E3T6E050007, số khung: 1710GY037110, xe có 01 gương chiếu hậu, biển kiểm soát 18B – 635.28 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 010567 mang tên Bùi Văn H.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút bị cáo đã có hành vi vận chuyển 08kg pháo nổ mà bị cáo đã mua của một đối tượng không quen biết tại thị trấn B để đem về quê Nam Định đốt trong dịp tết thì bị Công an huyện Bình Liêu phát hiện, truy đuổi và bắt giữ, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Đinh Thị H đề nghị Hội

đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô cho vợ chồng chị, với lý do nguồn gốc số tiền mua chiếc xe là tài sản riêng của chị, chiếc xe hiện là tài sản chung của 2 vợ chồng, là phương tiện phục vụ việc đi lại, làm ăn duy nhất của cả gia đình chị, hoàn cảnh gia đình chị hiện rất khó khăn.

Lời nói sau cùng: bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng được đảm bảo hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cơ bản như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 31/12/2019, tại đường Quốc lộ 18C thuộc thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Văn H đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B1 – 635.28 chở trái phép 08kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ để đem về quê ở Nam Định đốt trong dịp tết thì bị Công an huyện Bình Liêu phát hiện truy đuổi, bắt giữ, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn H đã phạm vào tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Bình Liêu đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, chế độ quản lý các loại pháo nổ của Nhà nước. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức được pháo nổ thuộc danh mục hàng cấm đã được Nhà nước quy định, nhưng chỉ vì muốn có pháo để đốt trong dịp tết nên bị cáo đã có hành vi mua và vận chuyển 08 kg pháo về mục đích để sử dụng. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, bị cáo hiện là lao

động chính trong gia đình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về hình phạt chính: Do bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ bị cáo không có việc làm ổn định, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, bị cáo là lao động chính trong gia đình, lượng pháo nổ mà bị cáo vận chuyển không lớn (08kg) so với lượng pháo làm căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự (06kg), nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, trước khi phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu hphone, màu đen, số IMEI1: 354530090444777, số IMEI2: 354530090444785, trong điện thoại có gắn 01 sim số: 0983763112 (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) là của bị cáo Bùi Văn H, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 1.530.000đ (một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng) là tài sản riêng của bị cáo Bùi Văn H không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Bùi Văn H, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 (một) căn cước công dân mang tên Bùi Văn H là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Bùi Văn H.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn trắng – xám, số máy: E3T6E050007, số khung: 1710GY037110, xe có 01 gương chiếu hậu, biển kiểm soát 18B – 635.28 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) chị H khai nhận nguồn gốc số tiền mua xe là tài sản riêng của chị, cả gia đình chị đang sử dụng chung chiếc xe này. Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ bị cáo không biết bị cáo dùng chiếc xe mô tô để vận chuyển pháo, hiện chiếc xe là phương tiện duy nhất phục vụ nhu cầu thiết yếu trong việc đi lại, làm ăn của cả gia đình bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô cho bị cáo Bùi Văn H và chị Đinh Thị H để gia đình bị cáo có phương tiện làm ăn, sinh sống và đi lại, giảm bớt một phần khó khăn trong cuộc sống.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn H phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i,s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn H: 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Bùi Văn H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Bùi Văn H trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo Bùi Văn H.

Căn cứ vào: khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn H:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu hphone, màu đen, số IMEI1: 354530090444777, số IMEI2: 354530090444785, trong điện thoại có gắn 01 sim số: 0983763112 (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong);

- 1.530.000đ (một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 (một) căn cước công dân số: 036091010189 mang tên Bùi Văn H do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/11/2019;

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn H và chị Đinh Thị H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn trắng – xám, số máy: E3T6E050007, số khung: 1710GY037110, xe có 01 gương chiếu hậu, biển kiểm soát 18B – 635.28 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 010567, tên chủ xe Bùi Văn H, biển số đăng ký 18B1 – 635.28.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/3/2020 và ngày 01/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào: Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có ql,nv,lq;
- Cơ quan điều tra CA huyện Bình Liêu;
- Cơ quan THAHS huyện Bình Liêu;
- Chi cục THADS huyện Bình Liêu;
- VKSND huyện Bình Liêu;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP, TA Bình Liêu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng

